

Bản án số: 170/2020/HS-ST

Ngày: 23 – 11 – 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Ông Trần Tuấn Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2020/QĐXXST-HS, ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

Trần Thị Phương H, sinh năm: 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 64/25 (số cũ là 68/400A) đường P, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U1 © và bà Hồ Thị Kim U2 ©; chung sống như vợ chồng với Lê Nguyễn Phương I (sinh năm: 1990) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 1040/HSST ngày 29/6/2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 12/8/2007; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2020. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị: Hồ Thị Ngọc A, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Số 72C/4 Đường Đ, phường ĐK, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ, ngày 31/3/2020, Công an Phường 4, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B do Trần Thị Phương H thuê ở trọ thì phát hiện H cùng với Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1, Trần Tuấn K2 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Công an thu giữ tại phòng khách 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ tại nhà bếp 09 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai số ma túy trên của H dùng để sử dụng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số 59X1-211.71, 10 gói nylon rỗng và số tiền 500.000 đồng. Vụ việc được lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo bản Kết luận giám định số 560/KLGD-H ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Thị Phương H và hình dấu Công an phường 4, Quận 8, bên trong có:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3311 gam (không phẩy ba ba một một gam), loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 09 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,0673 gam (hai phẩy không sáu bảy ba gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trần Thị Phương H khai nhận: Ngày 20/01/2020, H thuê căn nhà số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B của ông Trần Văn Tấn để ở. Trong thời gian trên, H cho những người bạn nghiện ma túy gồm: Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1, Trần Tuấn K2 ở cùng để phụ giúp việc nhà, đổi lại H không thu tiền nhà ở và cho cả nhóm sử dụng chung ma túy với H. Do bản thân nghiện ma túy, nên H đã nhiều lần đến khu vực chung cư Hoàng Diệu trên đường Nhiêu Tâm, Quận 5 mua ma túy tổng hợp “Hàng đá” của 01 người phụ nữ tên Lan (không rõ lai lịch) về sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 30/3/2020, H liên hệ mua của Lan 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng rồi mang về nhà dùng cân tiểu ly phân chia gói ma túy vừa mua thành 14 gói nhỏ; H sử dụng hết 02 gói ma túy rồi nằm ngủ dưới nền nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 30/3/2020, khi thấy Đạt, Hương, Khoa, Tâm và Kiệt từ trên gác nhà đi xuống nên H mang dụng cụ sử dụng ma túy ra và mời cả nhóm cùng sử dụng chung 01 gói ma túy với H. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả nhóm đi ngủ. Số ma túy còn lại H cất giấu trong người, còn dụng cụ sử dụng ma túy H ném bỏ vào sọt rác. Vào lúc 10 giờ, ngày 31/3/2020 khi H, Đạt, Hương, Khoa, Tâm và Kiệt đang có mặt tại nhà số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B thì bị Công an Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Quá trình điều tra xác định cũng tại căn nhà H thuê như trên, H đã cho Trần Tuấn K2 sử dụng ma túy 03 lần; cho Nguyễn Thị Diễm H1 sử dụng ma túy 48 lần; cho Trần Minh T1 sử dụng ma túy 03 lần; cho Chung Thành Đ1 sử dụng ma túy 03 lần; cho Nguyễn Hoàng K1 sử dụng ma túy 14 lần.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật liên quan:

- 01 cân tiểu ly, 10 gói nylon rỗng và số tiền 500.000 đồng, H dùng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, gắn sim số: 0968329764, số IMEI: 353317/09/242182/6, H dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 xe mô tô biển số 59X1-211.71 hiệu HondaVision có số khung: RLHJF3307CY129097, số máy: JF33E0128709 do chị Hồ Thị Ngọc A đứng tên chủ sở hữu (hiện chị Anh vắng mặt tại địa phương, nên chưa ghi nhận được lời khai). H khai nhận H mua chiếc xe trên của một người đàn ông (không rõ lai lịch) và thường dùng làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, nhưng chưa có kết quả.

Đối với Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1, Trần Tuấn K2 là những người nghiện ma túy và không có liên quan đến vụ án; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thông báo và bàn giao cho Công an Phường 4, Quận 8 lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên Lan bán ma túy cho H, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Ông Trần Văn Tấn là chủ sở hữu căn nhà số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B và cho Trần Thị Phương H thuê để ở. Việc H sử dụng nhà thuê thực hiện hành vi phạm tội phía ông Tấn không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 14/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thị Phương H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

+ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Trần Thị Phương H mức án tù 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và mức án tù 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử

dùng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh trên buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo tù 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để nộp ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 560/2020 (Q8), dấu vân tay ghi tên Trần Thị Phương H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường; 10 gói nylon rỗng.

+ Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng và 01 cân tiểu ly (thu giữ của bị cáo) do dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim liên lạc số 0968329764, số Imei: 353317/09/242182/6;

+ 01 chiếc xe gắn máy biển số 59X1-211.71, số máy: JF33E0128709, số khung: RLHJF3307CY129097: Hiện chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8.

Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án là 2,3984 gam, loại Methamphetamine; khối lượng chất ma túy này đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mà bị cáo đã thực hiện.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Thị Phương H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Ngoài ra, bị cáo H đã lấy địa điểm nơi ở của mình để tổ chức cho 05 đối tượng gồm: Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1 và Trần Tuấn K2 (đều là bạn bè quen biết của bị cáo và là những người nghiện ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người trực tiếp rất nhiều lần cung cấp ma túy, các dụng cụ

cần thiết cho việc sử dụng ma túy của các đối tượng trên; nên đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Bị cáo H là người chịu toàn bộ trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Trong lần xét xử này, bị cáo H phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra thật sự ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo H cung cấp ma túy cho Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1 và Trần Tuấn K2 sử dụng và các đối tượng này sẽ phải phụ giúp công việc nhà và phụ trông giữ các con của bị cáo khi bị cáo vắng nhà; nên có nhằm mục đích bất chính. Vì vậy, cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

+ Những vật chứng liên quan (các dụng cụ dùng phân chia ma túy và sử dụng ma túy) Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên không có cơ sở xem xét để xử lý.

+ 02 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 560/2020 (Q8), dấu vân tay ghi tên Trần Thị Phương H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 10 gói nylon rỗng (dùng chứa ma túy sau khi phân chia), không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim liên lạc số 0968329764, số Imei: 353317/09/242182/6: Là tài sản cá nhân của bị cáo và không liên đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 500.000 đồng và 01 cân tiểu ly: Dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 chiếc xe gắn máy biển số 59X1-211.71, số máy: JF33E0128709, số khung: RLHJF3307CY129097: Hiện chưa xác định chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Chung Thành Đ1, Nguyễn Thị Diễm H1, Nguyễn Hoàng K1, Trần Minh T1, Trần Tuấn K2 là những người nghiện ma túy và không có liên quan đến vụ án; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thông báo và bàn giao cho Công an Phường 4, Quận 8 lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[12] Đối với ông Trần Văn Tấn (là chủ sở hữu căn nhà số 45/20B/20/21 đường H, Phường K, Quận B) không liên quan đến vụ án; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

[13] Đối với người phụ nữ tên Lan bán ma túy cho bị cáo H, do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Phương H 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt tù chung của 02 tội là 10 (Mười) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 31/3/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thị Phương H nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy: 02 (Hai) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 560/2020 (Q8), dấu vân tay ghi tên Trần Thị Phương H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường; 10 (Mười) gói nylon rỗng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 (Một) cân tiểu ly.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thị Phương H 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim liên lạc số 0968329764, số Imei: 353317/09/242182/6.

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59X1-211.71, số máy: JF33E0128709, số khung: RLHJF3307CY129097; nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 25/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Thị Phương H phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác (nếu có);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú